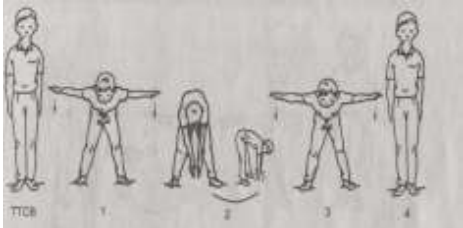


<p>quanh sân tập</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khởi động các khớp cổ tay, cổ chân, khớp vai, khuỷu tay, hông, đầu gối</li> <li>- Đứng tại chỗ vỗ tay và hát</li> </ul> <p style="text-align: center;"><b><u>2) Phần cơ bản</u></b></p> <p><b><u>a) Bài thể dục phát triển chung</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn 3 động tác vươn thở tay và chân của bài thể dục phát triển chung</li> <li>* Học động tác lưng bụng</li> <li>- GV nêu tên động tác, tập mẫu động tác cho học sinh quan sát, GV vừa hô vừa tập mẫu động tác và phân tích động tác cho học sinh hiểu biết cách thực hiện động tác sau đó GV hô cho học sinh thực hiện</li> <li>- GV hô cho học sinh tập</li> <li>- Cán sự lớp hô cho lớp tập</li> <li>- Tập liên hoàn 4 động tác vươn thở, tay chân, lưng bụng của bài thể dục phát triển chung</li> </ul> <p><b><u>b) Trò chơi vận động</u></b></p>	<p>20 - 22 phút</p> <p>15 - 17 phút</p> <p>5 - 7 phút</p> <p>6 - 7 phút</p> <p>2 - 3 phút</p>	<p style="text-align: center;">*****</p> <p style="text-align: center;">*****</p> <p style="text-align: center;">GV</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu tên ba động tác sau đó hô cho học sinh tập</li> <li>- Cán sự lớp hô cho lớp tập</li> </ul>  <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhắc lại tên động tác sau đó hô cho học sinh tập, cán sự hô cho lớp tập chia tổ cho học sinh tập luyện, GV chú ý quan sát sửa sai uốn nắn tư thế động tác cho học sinh</li> <li>- Thi đua trình diễn giữa các tổ, tổ này tập tổ kia quan sát nhận xét và ngược lại. GV chú ý quan sát và nhận xét chung</li> </ul>
--	---	---



## **I. MỤC TIÊU**

- Sự trao đổi chất giữa cơ thể người với môi trường.
- Các chất dinh dưỡng có trong thức ăn và vai trò của chúng.
- Cách phòng tránh một số bệnh do ăn thiếu hoặc ăn thừa chất dinh dưỡng và các bệnh lây qua đường tiêu hóa .
- Dinh dưỡng hợp lí .Phòng tránh đuối nước.
- Thấy được tác dụng của ăn uống đúng cách, lợi ích của việc phòng tránh bệnh tật và tai nạn.

## **II. CHUẨN BỊ**

- Phiếu câu hỏi ôn tập.
- Tranh, ảnh, mô hình hay vật thật về các loại thức ăn.
- Hoạt động cả lớp - cá nhân - nhóm.
- Phương pháp: giảng giải- thuyết trình; gọi mở- vấn đáp; thực hành- luyện tập

## **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

<b>HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY</b>	<b>HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ</b>
<b>1. <u>Ôn định tổ chức</u></b>	
<b>2. <u>Kiểm tra bài cũ</u></b>	
- Nêu nội dung ôn tập ở tiết trước.	- 2HS thực hiện yêu cầu của GV.
- Nhận xét.	
<b>3. <u>Bài mới</u></b>	
1. <u>Giới thiệu bài</u>	
2. <u>Hướng dẫn ôn tập tiếp.</u>	
* <u>Hoạt động 1</u> : Trò chơi: Ai chọn thức ăn hợp lí?	- Hs làm việc theo nhóm.
- Yêu cầu hs trình bày một bữa ăn ngon, bổ.	- Mỗi nhóm chuẩn bị một bữa ăn ngon.
- Thế nào là bữa ăn có đủ chất dinh dưỡng?	- Hs tìm hiểu bữa ăn ngon là bữa ăn như thế nào.

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét phần trình bày của hs.</li> <li>* 10 lời khuyên dinh dưỡng hợp lí.</li> <li>- Tổ chức cho hs thảo luận về 10 lời khuyên.</li> <li>- Gv lưu ý hs: nên thực hiện theo 10 lời khuyên đó.</li> <li>*<u>Hoạt động 3</u>: Phòng tránh đuối nước</li> <li>- <b>Tăng cường tiếng việt</b></li> <li>- Gọi HS nêu những việc làm để phòng tránh đuối nước</li> <li><b>4. <u>Củng cố</u>:</b></li> <li>- Khuyên mọi người trong gia đình thực hiện 10 lời khuyên của bác sĩ về dinh dưỡng hợp lí.</li> <li><b>5. <u>Dặn dò</u></b></li> <li>- Chuẩn bị bài sau.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hs đọc 10 lời khuyên.</li> <li>- Hs thảo luận nhóm tìm cách thực hiện 10 lời khuyên.</li> <li>- HS thực hiện yêu cầu của GV.</li> </ul>
---	--

**Điều chỉnh, bổ sung**

.....

.....

.....

**BUỔI CHIỀU**

**TIẾT 2 -KHOA HỌC**  
**NƯỚC CÓ NHỮNG TÍNH CHẤT GÌ?**

**I. MỤC TIÊU**

- Nêu được một số tính chất của nước: nước là chất lỏng, trong suốt, không màu, không mùi, không vị, không có hình dạng nhất định; nước chảy từ cao xuống thấp, chảy lan ra khắp mọi phía, thấm qua một số vật và hòa tan một số chất.
- Quan sát và làm thí nghiệm để phát hiện ra một số tính chất của nước.
- Nêu được ví dụ về ứng dụng một số tính chất của nước trong đời sống: làm mái nhà dốc cho nước mưa chảy xuống, làm áo mưa để mặc không bị ướt,..
- Tăng cường tiếng Việt: Nói được ứng dụng tính chất của nước vào cuộc sống sinh hoạt.

## **II, CHUẨN BỊ**

- Hình sgk.
- 2 cốc thủy tinh, 1 cốc đựng nước, 1 cốc đựng sữa.
- Chai và một số vật dụng khác bằng thủy tinh hoặc nhựa trong có thể nhìn rõ nước đựng ở trong.
- 1 tấm kính hoặc mặt phẳng không thấm nước và 1 khay đựng nước. 1 miếng vải, bông, giấy thấm, bọt biển, túi ni lông.... 1 ít đường, muối, cát,... và thìa. Hoạt động cả lớp- nhóm- cá nhân.

Quan sát. giảng giải, đàm thoại, thảo luận, thực hành, luyện tập...

## **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

<b>Hoạt động của Thầy</b>	<b>Hoạt động của Trò</b>
<p><b>1. Ôn định</b></p> <p><b>2. Kiểm tra bài cũ</b></p> <p>a) Gọi học sinh đọc 10 điều khuyến dinh dưỡng hợp lí.</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương</p> <p>b) Chủ đề của phần 2 chương trình khoa học có tên là gì ?</p> <p>Giới thiệu: Bài học đầu tiên các em sẽ</p>	<p>- 2 học sinh đọc.</p> <p>- Vật chất và năng lượng.</p>

tìm hiểu xem nước có những tính chất gì

### **3. Bài mới.**

Hoạt động 1: Màu, mùi, vị của nước.

- Giáo viên tiến hành hoạt động nhóm.  
+ Yêu cầu quan sát 2 chiếc cốc thủy tinh mà giáo viên vừa đổ nước lọc và sữa vào. Trao đổi và trả lời câu hỏi:

? Cốc nào đựng nước, cốc nào đựng sữa ?

? Làm thế nào bạn có thể biết được điều đó ?

? Em nhận xét gì về màu, mùi, vị của nước ?

- Các nhóm bổ sung, nhận xét.
- Giáo viên ghi đặc điểm tính chất của hai cốc nước, sữa.
- Kết luận: Nước trong suốt, không màu, không mùi, không vị.
- Nước có mùi, vị khác, có màu thì là nước như thế nào?
- Em cần làm gì để bảo vệ nguồn nước không bị ô nhiễm?

- Hoạt động nhóm.

+ Quan sát và thảo luận về tính chất của nước, 1 nhóm nhanh lên bảng trình bày 2 chiếc cốc.

+ Chỉ trực tiếp.

+ Vì khi nhìn vào cốc nước thì trong suốt, nhìn thấy rất rõ cái thìa. Còn cốc sữa có màu trắng đục nên không nhìn thấy rõ cái thìa.

- Khi ném từng cốc: cốc không có màu, không mùi là nước. Cốc có mùi thơm, béo là sữa.

+ Nước không có màu, không mùi, không có vị gì

- Bổ sung, nhận xét.

- Nghe.

- Nhắc lại.

-Nước đã bị ô nhiễm.

- Học sinh nêu cách bảo vệ nguồn nước.

<p><u>Hoạt động 2:</u> Nước không có hình dạng nhất định, chảy lan ra mọi phía.</p> <p>- Tổ chức học sinh làm thí nghiệm và tự phát hiện ra tính chất của nước: Chuẩn bị chai, lọ, hộp bằng thủy tinh, nước, tấm kính, khay đựng nước.</p> <p>1. Nước có hình gì ?</p> <p>2. Nước chảy như thế nào ?</p> <p>? Vậy em có kết luận gì về tính chất của nước ? Nước có hình dạng nhất định không ?</p> <p>? Hãy nêu ứng dụng tính chất của nước trong đời sống hàng ngày.</p> <p><u>Hoạt động 3:</u> Nước thấm qua một số vật và hoà tan một số chất.</p> <p>1. Khi vô ý làm đổ mực nước ra bàn em thường làm thế nào ?</p> <p>? Tại sao người dùng vải để lọc nước mà không lo nước thấm hết vào vải.</p> <p>? Làm thế nào để biết được một chất có thể hoà tan trong nước ?</p>	<p>- Tiến hành làm thí nghiệm, quan sát và thảo luận. Cử 1 học sinh đọc thí nghiệm 1,2 trang 43 SGK, 1 học sinh thực hiện, các học sinh khác quan sát và trả lời câu hỏi.</p> <p>1. Nước có hình dạng của chai, lọ, hộp, vật chứa nước.</p> <p>2. Từ trên cao xuống, chảy tràn ra mọi phía.</p> <p>+ Nước không có hình dạng nhất định, nó có thể chảy tràn ra mọi phía, từ trên cao xuống thấp.</p> <p>- Làm mái nhà cho dốc nước mưa chảy xuống. Dẫn nước từ nơi khác về nhà.</p> <p>+ Lấy giẻ, giấy thấm, khăn lau để thấm nước.</p> <p>+ Vì mảnh vải chỉ thấm được một lượng nước nhất định, nước có thể chảy qua các lỗ nhỏ giữa các sợi vải, còn các chất bẩn khác bị giữ lại trên sợi vải.</p> <p>+ Ta cho chất đó vào trong cốc nước, dùng thìa khuấy đều lên sẽ biết được chất đó có tan trong nước hay không.</p>
--	---

<p>- Cho học sinh làm thí nghiệm 3, 4. - Gọi 4 học sinh lên làm trước lớp.</p> <p>? Sau khi làm thí nghiệm em có nhận xét gì ?</p> <p>- Yêu cầu 3 học sinh lên làm thí nghiệm với đường, muối, cát xem chất nào hoà tan được trong nước.</p> <p>? Sau khi làm thí nghiệm em có nhận xét gì ?</p> <p>2. Em có nhận xét gì về tính chất của nước ?</p> <p><b>4. <u>Củng cố</u></b></p> <p>- Nhắc lại tính chất của nước. - Nhận xét giờ học.</p> <p><b>5. <u>Dặn dò</u></b></p> <p>- Về nhà học thuộc mục bạn cần biết và chuẩn bị bài sau.</p>	<p>- Làm thí nghiệm 3, 4 trang 43. + 1 học sinh rót nước vào khay và 3 học sinh lần lượt dùng vải, bông, giấy thấm để thấm nước. + Em thấy vải, bông, giấy là những vật có thể thấm nước. + 8 học sinh lên làm thí nghiệm.</p> <p>+ Em thấy đường tan trong nước, muối tan trong nước, cát không tan trong nước. + Nước có thể thấm qua một số vật và hoà tan một số chất.</p>
---	--

**Điều chỉnh, bổ sung**

.....  
.....

**BUỔI CHIỀU**

**TIẾT 1: THỂ DỤC**

**BÀI 19: ĐỘNG TÁC TOÀN THÂN**

**TRÒ CHƠI “CON CỐC LÀ CẬU ÔNG TRỜI”**

**I. MỤC TIÊU**



Bài thể dục phát triển chung: Ôn 4 động tác vươn thở, tay, chân, lưng bụng của bài thể dục, học mới động tác Toàn thân của bài thể dục phát triển chung; Yêu cầu học sinh thực hiện động tác ôn tập tương đối đúng, nhanh nhẹn. Động tác học mới thực hiện tương đối đúng.

Chơi trò chơi: “Con cóc là cậu Ông trời”; Yêu cầu học sinh biết cách chơi tham gia chơi tương đối đúng, nhanh nhẹn hào hứng khi chơi

## **II. ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG TIỆN**

Địa điểm: Sân trường, vệ sinh an toàn nơi tập

Phương tiện: còi, tranh động tác Toàn thân của bài thể dục, kẻ sân cho trò chơi

## **III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP**

<b>NỘI DUNG</b>	<b>Đ.LƯỢNG</b>	<b>PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP</b>
<p><b><u>1) Phần mở đầu</u></b></p> <p>- GV nhận lớp phổ biến nội dung yêu cầu giờ học</p> <p>- chạy nhẹ nhàng thành hàng dọc quanh sân tập</p> <p>- Khởi động các khớp cổ tay, cổ chân, khớp vai, khuỷu tay, hông, đầu gối</p> <p>- Đứng tại chỗ vỗ tay và hát</p>	<p>4 - 6 phút</p>	<p>- Cán sự tập chung lớp báo cáo sĩ số lớp cho GV</p> <p>Đội hình nhận lớp</p> <p>*****</p> <p>*****</p> <p>GV</p>
<p><b><u>2) Phần cơ bản</u></b></p> <p><b><u>a) Bài thể dục phát triển chung</u></b></p> <p>* Ôn 4 động tác vươn thở tay và chân lưng bụng của bài thể dục phát triển chung</p> <p>* Học động tác toàn thân</p>	<p>20 - 22 phút</p> <p>15 - 17 phút</p> <p>5 - 7 phút</p>	<p>- GV nêu tên 4 động tác sau đó hô cho học sinh tập</p> <p>- Cán sự lớp hô cho lớp tập</p>
<p>- GV nêu tên động tác, tập mẫu động tác cho học sinh quan sát,</p>	<p>6 - 7 phút</p>	

GV vừa hô vừa tập mẫu động tác và phân tích động tác cho học sinh hiểu biết cách thực hiện động tác sau đó GV hô cho học sinh thực hiện

- GV hô cho học sinh tập
- Cán sự lớp hô cho lớp tập
- \* Tập liên hoàn 5 động tác vươn thở, tay chân, lưng bụng, toàn thân của bài thể dục phát triển chung
- GV nhắc lại tên động tác sau đó hô cho học sinh tập, cán sự hô cho lớp tập chia tổ cho học sinh tập luyện, GV chú ý quan sát sửa sai uốn nắn tư thế động tác cho học sinh
- Thi đua trình diễn giữa các tổ, tổ này tập tổ kia quan sát nhận xét và ngược lại. GV chú ý quan sát và nhận xét chung

**b) Trò chơi vận động**

Chơi trò chơi: “con cóc là cậu Ông trời”

- GV nêu tên trò chơi phổ biến cách chơi và luật chơi cho học sinh hiểu sau đó tổ chức cho học sinh chơi
- GV cho học sinh chơi thử sau đó

2 - 3 phút

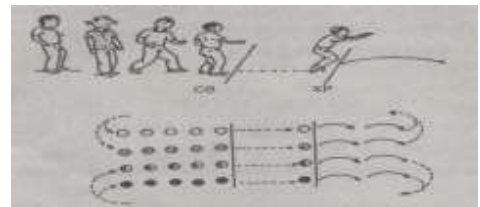
3 - 5 phút



Đội hình tập luyện

\* \* \* \* \*  
\* \* \* \* \*  
\* \* \* \* \*

GV



<p>chơi chính thức. Chia tổ cho học sinh thi đua với nhau</p> <p>- Cuối trò chơi GV có phân chia thắng thua và thưởng phạt. GV quan sát nhận xét</p> <p style="text-align: center;"><b><u>3) Phần kết thúc</u></b></p> <p>- Thả lỏng hít thở sâu</p> <p>- GV cùng học sinh hệ thống bài</p> <p>- GV nhận xét giờ học</p> <p>- BTVN: Ôn 5 động tác đã học</p> <p>- Xuống lớp</p>	<p>4 - 6 phút</p>	<p>Đội hình xuống lớp</p> <p>*****</p> <p>*****</p> <p style="margin-top: 20px;">GV</p>
---	-------------------	---

.....

.....

## BUỔI SÁNG

### TIẾT 1: LỊCH SỬ

#### BÀI 10: CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG QUÂN TỐNG XÂM LƯỢC LẦN THỨ NHẤT (Năm 938 )

#### **I. MỤC TIÊU**

- Nắm được những nét chính về cuộc kháng chiến chống Tống lần thứ I ( Năm 981 ) do Lê Hoàn chỉ huy:
- + Lê Hoàn lên ngôi vua phù hợp với yêu cầu của đất nước và hợp với lòng dân.

+ Tường thuật ( Sử dụng lược đồ )cuộc kháng chiến chống quân Tống lần thứ I

- Đôi nét về Lê Hoàn

## **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Hình trong SGK phóng to -

## **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

<b>Hoạt động của Thầy</b>	<b>Hoạt động của Trò</b>
<p><b><u>1. Ôn định tổ chức:</u></b></p> <p><b><u>2. Kiểm tra:</u></b></p> <p>- Sau khi Ngô Quyền mất tình hình nước ta ntn?</p> <p>- Sau khi thống nhất đất nước, ĐBL đã làm gì?</p> <p><b><u>3. Bài mới:</u></b></p> <p>* Làm việc cả lớp</p> <p>- Lê Hoàn lên ngôi vua trong hoàn cảnh nào?</p> <p>- Việc Lê Hoàn được tôn lên làm vua có được nhân dân ủng hộ không?</p> <p>* Thảo luận nhóm ( N4 )</p> <p>- Quân Tống sang x.lược nước ta vào năm nào?</p> <p>- Quân Tống tiến vào nước ta theo những đường nào?</p> <p>- Hai trận đánh lưon diễn ra ở đâu? Và diễn ra ntn?</p>	<p>- 2 HS trả lời</p> <p>- HS đọc SGK, đoạn: “ Năm 979... sử cũ gọi là Tiến Lê ”</p> <p>- Khi lên ngôi , Đinh Toàn còn quá nhỏ, nhà Tống đem quân sang xâm lược nước ta, LH đang giữ chức Thập đạo tướng quân</p> <p>- Lê Hoàn lên ngôi, ông được quân sĩ ủng hộ và tung hô “ vạn tuế ”</p> <p>- H/S thảo luận nhóm và trình bày.</p>

<p>- Quân tống có thực hiện được ý đồ xâm lược của chúng không?</p> <p>* GV gọi 1 em thuật lại diễn biến cuộc kháng chiến chống quân Tống của ND trên lược đồ.</p> <p>* Làm việc cả lớp</p> <p>- Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống quân Tống đã đem lại kết quả gì cho ND ta?</p> <p><b><u>4. Cũng cố</u></b></p> <p><b><u>5. Dặn dò</u></b></p> <p>Chuẩn bị bài: Nhà Lí dời đô ra Thăng Long</p>	<p>-Nền độc lập của nước nhà được giữ vững, ND ta tự hào, tin tưởng vào sức mạnh và tiền đồ của d.tộc ta.</p> <p>1 em thuật lại diễn biến cuộc kháng chiến chống quân Tống của ND trên lược đồ.</p>
--	---

\* **Điều chỉnh, bổ sung**

.....

.....

.....

## TIẾT 2 : ĐỊA LÝ

### BÀI 10: THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT

#### **I. MỤC TIÊU**

HS biết vị trí của thành phố Đà Lạt trên bản đồ Việt Nam.

Trình bày đ- ọc những đặc điểm tiêu biểu của thành phố Đà Lạt.

Dựa vào l- ọc đồ( bản đồ), tranh ảnh để tìm kiến thức.

Xác lập đ- ọc mối quan hệ địa lý, thiên nhiên với hoạt động sản xuất của con ng- ời.

#### **II. CHUẨN BỊ**

- Bản đồ địa lý tự nhiên Việt Nam
- Tranh, ảnh về thành phố Đà Lạt

### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p><b><u>1. Ôn định tổ chức</u></b></p> <p><b><u>2. Kiểm tra bài cũ</u></b></p> <p>? Ng- ời dân TN khai thác sức n- ớc để làm gì? TN có những loại rừng nào? Rừng có giá trị gì?</p> <p><b><u>3. Bài mới</u></b></p> <p>GV chỉ vị trí và giới thiệu</p> <p>1. Thành phố nổi tiếng về rừng thông .</p> <p>+ HĐ1: Làm việc cá nhân</p> <p>B1: Cho HS quan sát hình trong SGK</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đà Lạt nằm trên cao nguyên nào?</li> <li>- Đà Lạt ở độ cao khoảng bao nhiêu m?</li> <li>- Đà Lạt có khí hậu nh- thế nào</li> <li>- Mô tả cảnh đẹp của Đà Lạt</li> </ul> <p>B2: HS trả lời</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét và kết luận</li> </ul> <p>2. Đà Lạt - thành phố du lịch và nghỉ mát</p> <p>+ HĐ2: Làm việc theo nhóm</p> <p>B1: Cho HS quan sát hình SGK</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tại sao Đà Lạt đ- ợc chọn là nơi du lịch?</li> <li>- Đà Lạt có công trình nào phục vụ cho nghỉ mát du lịch?</li> </ul> <p>B2: Đại diện các nhóm trả lời</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GVnhận xét và hoàn thiện</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát.</li> <li>- 2 HS trả lời.</li> <li>- Nhận xét và bổ sung.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS quan sát và trả lời</li> <li>- Đà Lạt nằm trên cao nguyên Lâm Viên</li> <li>- Độ cao khoảng 1500m</li> <li>- Đà Lạt có khí hậu mát mẻ</li> <li>- Một vài HS trả lời</li> <li>- Nhận xét và bổ sung</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS quan sát và đọc SGK</li> <li>- Nhờ thiên nhiên t- ới đẹp, không khí trong lành mát mẻ</li> <li>- Đà Lạt có Hồ Xuân H- ơng, thác Cam Li, rừng thông, xe ngựa kiểu cổ và nhiều công trình du lịch</li> </ul>

<p>3. Hoa quả và rau xanh ở Đà Lạt + HĐ3: Làm việc theo nhóm</p> <p>B1: Cho quan sát hình 4 và thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kể tên một số hoa quả và rau xanh ở Đà Lạt?</li> </ul> <p>Tại sao Đà Lạt trồng đ- ợc rau quả xứ lạnh?</p> <p>Hoa và rau của Đà Lạt có giá trị ntn?</p> <p>B2: Đại diện nhóm trình bày</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét và kết luận.</li> </ul> <p><b><u>4. Củng cố</u></b> Nêu đặc điểm tiêu biểu của thành phố Đà Lạt?</p> <p><b><u>5. Dặn dò</u></b> Về nhà học bài và giờ sâu ôn tập.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đại diện các nhóm lên trả lời</li> <li>- HS thảo luận nhóm</li> <li>- Đà Lạt có nhiều rau quả xứ lạnh trồng quanh năm trở đi cung cấp nhiều nơi</li> <li>- Bắp cải, súp lơ, cà chua, dâu tây,...</li> <li>- Nhờ có khí hậu quanh năm mát mẻ</li> <li>- Hoa và rau... đ- ợc tiêu thụ khắp nơi và xuất khẩu ra n- ớc ngoài</li> </ul>
--	--

\* **Điều chỉnh, bổ sung**

.....

.....

**BUỔI CHIỀU**

**TIẾT 2: THỂ DỤC**

**BÀI 20: ÔN 5 ĐỘNG TÁC ĐÃ HỌC CỦA BÀI THỂ DỤC PHÁT TRIỂN CHUNG - TRÒ CHƠI “NHẢY Ô TIẾP SỨC”**

**I. MỤC TIÊU**

Ôn 5 động tác vươn thở, tay, chân, lưng bụng, toàn thân của bài thể dục; yêu cầu học sinh biết cách thực hiện động tác, nhớ thứ tự các động tác đã học của bài thể dục phát triển chung

Chơi trò chơi “Nhảy ô tiếp sức”; Yêu cầu học sinh biết cách chơi tham gia chơi chủ động hào hứng, rèn luyện cho học sinh có tính đoàn kết tập thể

## **II. ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG TIỆN**

- Địa điểm: Sân trường . Vệ sinh an toàn nơi tập
- Phương tiện: Còi, kẻ sân cho trò chơi

## **III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP**

<b>NỘI DUNG</b>	<b>ĐỊNH LƯỢNG</b>	<b>PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP</b>
<p><b><u>1) Phần mở đầu</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận lớp phổ biến nội dung yêu cầu giờ học</li> <li>- chạy nhẹ nhàng thành hàng dọc quanh sân tập</li> <li>- Khởi động các khớp cổ tay, cổ chân, khớp vai, khuỷu tay, hông, đầu gối</li> <li>- Đứng tại chỗ vỗ tay và hát</li> </ul>	4 - 6 phút	<p>- Cán sự tập chung lớp báo cáo sĩ số lớp cho GV</p> <p>Đội hình nhận lớp</p> <p>*****</p> <p>*****</p> <p style="text-align: center;">GV</p>
<p><b><u>2) Phần cơ bản</u></b></p> <p>a) <b><u>Bài thể dục phát triển chung</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>* Ôn 5 động tác vươn thở tay chân lưng bụng, toàn thân của bài thể dục phát triển chung</li> <li>- GV nêu tên 5 động tác sau đó hô cho học sinh tập</li> <li>- Cán sự lớp hô cho lớp tập</li> <li>- GV nêu tên động tác, tập mẫu động tác cho học sinh quan sát, GV vừa hô vừa tập mẫu động tác</li> </ul>	<p>20 - 22 phút</p> <p>15 - 17 phút</p> <p>5 - 7 phút</p>	<p>Đội hình tập luyện</p> <p>* * * * *</p> <p>* * * * *</p> <p>* * * * *</p> <p style="text-align: center;">GV</p>



<p>và phân tích động tác cho học sinh hiểu biết cách thực hiện động tác sau đó GV hô cho học sinh thực hiện</p> <p>* Tập liên hoàn 5 động tác vươn thở, tay chân, lưng bụng, toàn thân của bài thể dục phát triển chung</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hô cho học sinh tập</li> <li>- Cán sự lớp hô cho lớp tập</li> <li>- GV nhắc lại tên động tác sau đó hô cho học sinh tập, cán sự hô cho lớp tập chia tổ cho học sinh tập luyện, GV chú ý quan sát sửa sai uốn nắn tư thế động tác cho học sinh</li> <li>- Thi đua trình diễn giữa các tổ, tổ này tập tổ kia quan sát nhận xét và ngược lại. GV chú ý quan sát và nhận xét chung</li> </ul>	<p>6 - 8 phút</p>	<p style="text-align: center;">Đội hình tập luyện</p> <p style="text-align: center;">* * * * *</p> <p style="text-align: center;">* * * * *</p> <p style="text-align: center;">* * * * *</p> <p style="text-align: center;">GV</p>
<p><u>b) Trò chơi vận động</u></p> <p>Chơi trò chơi: “Nhảy ô tiếp sức”</p> <p style="text-align: center;"><b><u>3) Phần kết thúc</u></b></p>	<p>3 - 5 phút</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu tên trò chơi phổ biến cách chơi và luật chơi cho học sinh hiểu sau đó tổ chức cho học sinh chơi</li> <li>- Cuối trò chơi GV có phân chia thắng thua và thưởng phạt. GV quan sát nhận xét</li> </ul> <p style="text-align: center;">Đội hình xuống lớp</p>

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thả lỏng hít thở sâu</li> <li>- GV cùng học sinh hệ thống bài</li> <li>- GV nhận xét giờ học</li> <li>- BTVN: Ôn 5 động tác đã học</li> <li>- Xuống lớp</li> </ul>	4 - 6 phút	*****  *****  GV
---	------------	------------------------------

**\* Điều chỉnh, bổ sung**

.....  
 .....

**TỔ TRƯỞNG**

**HIỆU TRƯỞNG**

## **TUẦN 11**

### **BUỔI CHIỀU**

#### **TIẾT 2**

### **KHOA HỌC BA THỂ CỦA NƯỚC**

#### **I. Mục tiêu**

- Nêu được nước tồn tại ở ba thể: rắn, lỏng, khí.
- Làm thí nghiệm về sự chuyển thể của nước từ thể lỏng sang thể khí và ngược lại.
- Có ý thức thực hành thí nghiệm.
- Tăng cường tiếng việt : Nói được ba thể của nước.

## II. Chuẩn bị

- Hình vẽ sgk.
- Nhóm chuẩn bị: chai, lọ thủy tinh hoặc nhựa trong để đựng nước. Nguồn nhiệt, ống nghiệm, chậu thủy tinh chịu nhiệt hay ấm đun nước. Nước đá, khăn lau.
- Hoạt động cả lớp - nhóm - cá nhân.

## III. Các hoạt động dạy học

Hoạt động của Thầy	Hoạt động của Trò
<b>1. Ôn định tổ chức</b>	- Hát
<b>2. Kiểm tra bài cũ</b>	- 2 HS thực hiện yêu cầu của GV.
- Nêu tính chất của nước?	
- Nhận xét.	
<b>3. Bài mới:</b>	
1. Giới thiệu bài	
2. Nội dung:	
a. <u>Hoạt động 1</u> : Nước ở thể lỏng chuyển thành thể khí và ngược lại:	
- Mô tả những gì em nhìn thấy ở h.1,2?	- H.1: Nước đang chảy mạnh từ trên cao xuống. H 2: Trời đang mưa, ta nhìn thấy những giọt nước mưa, bạn nhỏ có thể hứng được nước mưa.
- Hình 1,2 cho thấy nước ở thể nào?	- Nước ở thể lỏng.
- Nêu một số ví dụ về nước ở thể lỏng?	- Nước ao, nước sông, nước hồ,..
- Gv dùng khăn lau bảng ướt lau bảng . Gọi HS nhận xét.	
- Mặt bảng có ướt như vậy mãi không?	
- Vậy nước trên mặt bảng đã biến đi đâu?	- Không.
- Làm thí nghiệm.	
- Yêu cầu quan sát:	- Hs làm thí nghiệm theo hướng

<p>+ Nước nóng đang bốc hơi.</p> <p>+ Úp đĩa lên cốc nước nóng khoảng 1 phút rồi nhắc đĩa ra. Quan sát mặt đĩa?</p> <p>- Đổ nước nóng vào cốc .Yêu cầu HS quan sát và nói hiện tượng xảy ra?</p> <p>- Quan sát mặt đĩa?</p> <p>- Qua 2 hiện tượng trên em có nhận xét gì?</p> <p>- Lưu ý: Hơi nước không thể nhìn thấy bằng mắt thường.</p> <p>- Kết luận:</p> <p>Nước: lỏng <math>\xrightarrow{\text{bốc hơi}}</math> khí ngưng tụ nước.</p> <p>b. Nước ở thể lỏng <math>\xrightarrow{\text{chuyển}}</math> thành thể rắn và ngược lại:</p> <p>- Hình 4,5 sgk</p> <p>- Nước lúc đầu trong khay ở thể gì?</p> <p>- Nước ở trong khay đã biến thành thể gì?</p> <p>- Nhận xét nước ở thể này?</p> <p>- Hiện tượng chuyển thể của nước trong khay được gọi là gì?</p> <p>- Kết luận:</p> <p>c. <u>Hoạt động 3</u>: Vẽ sơ đồ sự chuyển thể của nước:</p> <p>- Nước tồn tại ở những thể nào?</p> <p>- Nêu tính chất chung của nước ở các thể đó và tính chất riêng của từng thể?</p> <p><b>- Tăng cường tiếng việt</b></p>	<p>dẫn.</p> <p>- Hs quan sát cốc nước nóng.</p> <p>- Có khói mỏng bay lên.</p> <p>- Hs quan sát: Mặt đĩa có những hạt nước nhỏ li ti bám vào.</p> <p>- Nước có thể chuyển từ thể lỏng sang thể hơi và từ thể hơi sang thể lỏng.</p> <p>- Hs quan sát hình sgk.</p> <p>- Thể lỏng.</p> <p>- Cục ( thể rắn)</p> <p>- Nước ở thể lỏng chuyển thành thể rắn.</p> <p>- Hs nêu.</p> <p>- Tồn tại ở ba thể: lỏng, khí, rắn.</p> <p>- Hs nêu tính chất của nước.</p>
--	--